

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG GIAO TIẾP SỰ PHẠM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Phan Thị Lan

Trường Đại học Phú Yên

Email: lanphantl.pyu@gmail.com

Ngày nhận bài: 21/06/2022; Ngày nhận đăng: 19/10/2022

Tóm tắt

Kỹ năng giao tiếp sự phạm là một trong những kỹ năng quan trọng dành cho sinh viên ngành sư phạm. Kỹ năng giao tiếp sự phạm cần được hình thành và phát triển qua các bước, từ lĩnh hội tri thức đến thực hành trải nghiệm. Thực trạng rèn luyện kỹ năng giao tiếp sự phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non tại Trường Đại học Phú Yên cần được đổi mới hơn nữa để nâng cao hiệu quả đào tạo và đáp ứng yêu cầu đổi mới của hệ thống giáo dục phổ thông hiện nay.

Từ khóa: *Kỹ năng giao tiếp sự phạm, sinh viên ngành giáo dục mầm non.*

Training pedagogical communication skills for Pre-education students at Phu Yen University

Phan Thi Lan

Phu Yen University

Received: June 21, 2022; Accepted: October 19, 2022

Abstract

Pedagogical communication skills are among the important skills for pedagogical students. Pedagogical communication skills need to be formed and developed through steps, from knowledge acquisition to practical experience. The realities of training pedagogical communication skills for students of Preschool Education at Phu Yen University needs to be further innovated to improve the training efficiency and meet the renovation requirements of the current general education system.

Keywords: *Pedagogical communication skills, students majoring in preschool education.*

1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển nguồn lực con người. Trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ em ở trường mầm non, giáo viên mầm non luôn giữ vị trí quan trọng nhất.

Thực tế hiện nay cho thấy, ở một số cơ sở nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ em

lứa tuổi mầm non còn nhiều hạn chế liên quan đến vấn đề giao tiếp ứng xử với trẻ em. Vì vậy, trong quá trình đào tạo giáo viên ngành giáo dục mầm non cần phải chú trọng hơn nữa công tác hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp sự phạm cho sinh viên.

Để trang bị cho mình những kỹ năng giao tiếp sự phạm đáp ứng yêu cầu của xã

hội, đòi hỏi mỗi sinh viên ngành giáo dục mầm non phải tích cực rèn luyện ngay từ khi mới bắt đầu học và rèn luyện nghề đã chọn. Cùng với sự tích cực học tập và rèn luyện nghề của sinh viên, chương trình đào tạo dành cho sinh viên ngành giáo dục mầm non của trường, của khoa giáo dục mầm non là một yếu tố then chốt trong quá trình hình thành nhân cách nghề nghiệp, các hoạt động đào tạo cần tăng cường đổi mới nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội.

2. Nội dung

2.1. Kỹ năng giao tiếp sư phạm

Kỹ năng giao tiếp sư phạm là sự vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm giao tiếp của giáo viên vào việc thiết lập mối quan hệ tích cực với người học, từ đó thực hiện quá trình truyền đạt thông tin giáo dục, cảm xúc, tri giác lẫn nhau, ảnh hưởng tác động qua lại với người học, nhằm đạt mục đích giáo dục. Nói cách khác, kỹ năng giao tiếp sư phạm là sự phối hợp hài hòa giữa tri thức, năng lực sư phạm và thái độ của giáo viên, được bộc lộ trong hoạt động giáo dục. Đó là sự chín muồi các phẩm chất nhân cách và năng lực của giáo viên trong nghề nghiệp của mình.

2.2. Cơ chế hình thành kỹ năng giao tiếp sư phạm

Mỗi cá nhân khi sinh ra đều không có sẵn bất kỳ một kỹ năng nào, nhà sư phạm cũng vậy, để có được kỹ năng sư phạm, người học phải trải qua một quá trình rèn luyện. Quá trình hình thành kỹ năng bất kỳ, gồm 3 bước:

Bước 1: Nhận thức đầy đủ về mục đích, cách thức và điều kiện hành động.

Bước 2: Quan sát mẫu và làm thử theo mẫu (Thông qua các tình huống giả định và hoạt động trải nghiệm).

Bước 3: Luyện tập để tiến hành các hành động theo đúng yêu cầu, điều kiện hành

động nhằm đạt được mục đích đặt ra. (Thông qua các tình huống giả định và hoạt động trải nghiệm).

Như vậy, việc nhận thức mục đích, cách thức và điều kiện hành động là rất quan trọng. Vì mục đích là kết quả mà cá nhân đã dự kiến trước khi bắt tay vào hành động. Trên cơ sở xác định mục đích hành động, cá nhân sẽ lập kế hoạch và tìm các điều kiện, biện pháp phù hợp để đạt được mục đích. Như vậy, đây chỉ là bước định hướng hành động. Nếu chỉ dừng lại ở bước này thì chưa có kỹ năng, vì nó chỉ thể hiện mặt lý thuyết, tri thức về hành động, chứ chưa có mặt kỹ thuật, thao tác thực tiễn của hành động để đạt mục đích đã đề ra.

Giai đoạn làm thử theo mẫu không kém phần quan trọng. Ở giai đoạn này, một mặt cá nhân thực hiện các thao tác theo mẫu để hình thành kỹ năng, mặt khác đối chiếu với tri thức về hành động và điều chỉnh các thao tác, hành động nhằm đạt kết quả, giảm bớt những sai sót trong quá trình hành động. Tùy theo khả năng của từng người mà độ sai sót nhiều hay ít, giai đoạn làm thử dài hay ngắn.

Sau khi làm thử để nắm vững cách thức hành động, cá nhân phải tiến hành luyện tập để hoàn thiện kỹ năng. Ở giai đoạn này các tri thức về hành động được củng cố nhiều lần, cách thức hành động cũng được ôn luyện có hệ thống giúp cho cá nhân nắm vững hành động hơn. Tuy nhiên, đến đây kỹ năng vẫn chưa ổn định. Nhiều khi, cá nhân có thể đạt được kết quả cần thiết xong vẫn còn sai sót, vấp vấp trong hành động. *Kỹ năng sẽ phát triển và thật sự ổn định khi cá nhân hành động có kết quả trong những điều kiện khác nhau.*

Việc luyện tập đạt kết quả cao hay thấp phụ thuộc vào nhiều yếu tố: Điều kiện luyện tập, tính hệ thống của quá trình luyện tập, đặc biệt là sự nỗ lực của bản thân.

Vì vậy, khi rèn luyện nhằm hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho các giáo viên mầm non tương lai, trước hết ta cần giúp họ xác định mục đích, sau đó phải thông hiểu cách thức thực hiện, hình thành động cơ và trang bị cho họ một thực tế để trải nghiệm, để rèn luyện. Có thể nói, thực tế trải nghiệm là khâu then chốt trong quá trình hình thành kỹ năng nghề nghiệp, đặc biệt là đối với nghề dạy học.

2.3. Đặc điểm nghề nghiệp của giáo viên mầm non

Theo Hồ Lam Hồng (2008), phẩm chất và năng lực cụ thể của giáo viên mầm non bao gồm:

- Phẩm chất cần thiết: Yêu quý và tôn trọng trẻ em; Yêu nghề và gắn bó với nghề; Tận tụy với công việc chăm sóc, giáo dục trẻ em; Kiên trì và nhẫn nại khi tiếp xúc với trẻ; Linh hoạt, nhạy cảm và hài hước.

- Năng lực nghề cần thiết: Có hiểu biết sâu sắc về trẻ em lứa tuổi mầm non; Năng lực lập kế hoạch dạy học và giáo dục trẻ em; Năng lực tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; Năng lực giao tiếp; Năng lực nhận thức và sáng tạo; Năng lực tự học; Nhóm kỹ năng hoạt động xã hội; Có suy nghĩ và quan điểm tích cực.

Vị trí của người giáo viên mầm non có thể được coi là người thầy đầu tiên cùng với cha mẹ trẻ xây dựng nền móng ban đầu nhân cách của con người nói chung, trẻ em nói riêng. Điều đó cũng cho thấy vai trò, trách nhiệm rất đặc biệt của họ đối với xã hội.

Do đặc thù của đối tượng tác động là những trẻ trước tuổi học, vì vậy, khác với cô giáo ở các cấp học khác, giáo viên mầm non phải chăm sóc giáo dục trẻ theo phương thức cô giáo như mẹ hiền. Cho nên, giáo viên mầm non phải hội tụ đủ những hành vi ứng xử của người mẹ: dịu dàng, tận tụy, tỉ mỉ, vô tư (không vụ lợi), nhẹ nhàng khi chăm sóc trẻ.

Từ những đặc điểm riêng đó, giao tiếp sư phạm của người giáo viên mầm non với trẻ luôn thể hiện rõ tính xúc cảm, tính gia đình, động viên khuyến khích, đảm bảo nguyên tắc dạy – dỗ, được thể hiện thông qua hàng loạt các kỹ năng cơ bản như: kỹ năng nuôi dưỡng, kỹ năng chăm sóc, kỹ năng giáo dục trẻ. Các kỹ năng quan trọng này của họ đã được hình thành và rèn luyện ngay từ khi là sinh viên, thông qua các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm.

2.4. Thực trạng rèn luyện hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non ở Trường Đại học Phú Yên

Từ cơ chế hình thành kỹ năng đã cho thấy, việc hình thành và phát triển kỹ năng nghề chỉ diễn ra khi cá nhân được trực tiếp tham gia vào các hoạt động trải nghiệm thực tế. Hiện nay, trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non của Trường Đại học Phú Yên, sinh viên được thực hành, thực tập tại trường mầm non với thời lượng bao gồm 3 đợt: thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên và 2 đợt thực tập sư phạm (3 tuần và 6 tuần).

Với thời lượng như vậy, sinh viên Khoa Giáo dục mầm non có cơ hội để rèn luyện kỹ năng giao tiếp với trẻ ở mọi lứa tuổi từ nhà trẻ đến mẫu giáo. Bên cạnh đó, việc thực hành các kỹ năng giao tiếp sư phạm trên lớp được tiến hành đan xen trong suốt quá trình học lý thuyết cũng chiếm thời gian tương đối nhiều (đặc biệt là các học phần nghiên cứu về tâm lý trẻ mầm non, Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1, 2, 3; Phương pháp ngành v.v...).

Đó là những thuận lợi trong quá trình đào tạo sinh viên ngành giáo dục mầm non. Bên cạnh đó, đối với một số học phần, nhất là các học phần thuộc bộ môn nghiệp vụ Tâm lý giáo dục việc thực hành rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm còn mang tính

kịch nhiều (không phải là thực hành trên đối tượng) nên chưa sát với thực tế. Chẳng hạn trong học phần Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ em lứa tuổi mầm non, thực hành rèn kỹ năng tổ chức cho trẻ chơi nhưng có cô mà không có trẻ, sinh viên phải vừa là cô để thể hiện kiến thức của mình, lại vừa phải nhập vai trẻ. Trong học phần Giao tiếp với trẻ em cũng vậy, toàn bộ quá trình giao tiếp diễn ra trong hoạt động đều mang tính chất giả định. Khi tiến hành trên đối tượng thực sẽ gặp nhiều khó khăn. Các hoạt động xử lý tình huống sư phạm của một số môn học khác cũng diễn ra trong tình trạng như vậy.

2.5. Một số biện pháp rèn luyện phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non

Một số căn cứ đề xuất các biện pháp phát triển năng lực thích ứng nghề cho sinh viên ngành sư phạm mầm non: (1) Nhân cách nghề, đặc điểm yêu cầu về phẩm chất, năng lực sư phạm và chuẩn nghề nghiệp của người giáo viên mầm non. (2) Thực tế giảng dạy một số học phần (nhất là các học phần nghiệp vụ và phát triển kỹ năng nghề nghiệp) cho sinh viên ngành giáo dục mầm non tại Trường Đại học Phú Yên.

2.5.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức trong hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên ngành giáo dục mầm non.

- Tăng cường nội dung và hình thức thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên ngành giáo dục mầm non, giúp sinh viên vận dụng lý thuyết trong việc rèn luyện các kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ em, trong đó có kỹ năng giao tiếp sư phạm.

- Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tổ chức thực hành nghề, tổ chức hội thi rèn luyện nghiệp vụ sư phạm: thi tìm hiểu về nghề chăm sóc và giáo dục trẻ mầm

non, thi làm đồ dùng, đồ chơi trong dạy trẻ, thi tìm hiểu về chế độ dinh dưỡng cho trẻ em qua các độ tuổi, thi kể chuyện, tổ chức hoạt động học, vui chơi cho trẻ tham gia, thi về kỹ năng giao tiếp với trẻ em và xử lý tình huống thực tế ở trường mầm non.

- Đối với các giảng viên giảng dạy các học phần Tâm lý – giáo dục mầm non, cần chủ động cập nhật, tìm hiểu thêm các tình huống sư phạm mới nảy sinh ngoài thực tiễn và đưa vào trong quá trình giảng dạy để sinh viên trao đổi, thảo luận nhằm hình thành các kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên.

- Giảng viên tham gia giảng dạy các môn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên sáng tạo và linh hoạt đưa nội dung cũng như hình thức rèn luyện phát triển kỹ năng nghề, kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên, từng bước giúp sinh viên tìm hiểu và thực hành các tình huống cụ thể trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Trong quá trình giảng dạy, cần tăng cường giáo dục nhận thức cho sinh viên nhằm giúp họ ý thức được vai trò, tầm quan trọng của việc rèn kỹ năng giao tiếp sư phạm đối với việc hình thành, phát triển kỹ năng nghề, từ đó sinh viên sẽ chủ động, tích cực rèn luyện thường xuyên, liên tục. Tránh hiện tượng chỉ chú trọng đến việc tiếp thu kiến thức ngành mà bỏ qua kiến thức nghiệp vụ.

- Thiết kế nội dung và hình thức đánh giá phù hợp nhằm khuyến khích sinh viên tham gia tích cực trong hoạt động rèn luyện nghề, phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm.

- Sinh viên luôn tích cực, chủ động tạo thói quen và hứng thú cho bản thân trong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, luôn nhận thức được lợi ích cao quý của nghề dạy học, nghề chăm sóc và giáo dục trẻ em, sẵn sàng và có ý thức tham gia tích cực trong các hình thức hoạt động rèn

luyện nghề, phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm.

2.5.2. Phối hợp chặt chẽ giữa Khoa Giáo dục mầm non với các trường mầm non và giáo viên đang trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ em trong hướng dẫn nghề nghiệp cho sinh viên

- Tạo mối quan hệ thường xuyên gắn kết giữa quá trình đào tạo nghề của Trường Đại học Phú Yên, Khoa Giáo dục mầm non với quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non. Đặc biệt xây dựng mối liên hệ gắn kết giữa giảng viên và giáo viên nhằm giúp đỡ và tạo điều kiện cho sinh viên tìm hiểu thực tế hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, tìm hiểu và thực hành kỹ năng giao tiếp với trẻ, kỹ năng xử lý tình huống ở các trường mầm non.

- Hướng dẫn sinh viên trao đổi, viết báo cáo, thu hoạch, đánh giá và rút kinh nghiệm về khả năng vận dụng lý thuyết vào quá trình thực hành nghề của bản thân tại các trường mầm non.

2.5.3. Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu, rèn luyện nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non

- Cần tăng cường rèn luyện các kỹ năng nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên trong quá trình giảng dạy. Coi rèn luyện và phát triển các kỹ năng thích ứng nghề là một trong những biện pháp quan trọng trong phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Nhiệm vụ đầu tiên các giảng viên cần chú trọng là lồng ghép phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên khi dạy học các môn học trong chương trình. Đối với các giảng viên dạy những môn kiến thức cơ sở như: Tâm lý học, Giáo dục học, Âm nhạc, Tạo hình trong quá trình dạy học cần liên hệ với chương trình mầm non để sinh viên có điều kiện được tiếp cận với những công việc liên

quan đến dạy học ở trường mầm non ngay từ năm thứ nhất.

- Đối với giảng viên trực tiếp giảng dạy các học phần liên quan phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ: Vấn đề phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên sẽ được lồng ghép trong từng nội dung kiến thức. Chẳng hạn, giao cho sinh viên tự thiết kế bài giảng, tổ chức trích đoạn tiết dạy, hay tổ chức các hoạt động giao tiếp với trẻ em để sinh viên góp ý, thảo luận và rút ra kết luận.

- Cần đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá. Việc kiểm tra, đánh giá phải dựa trên các tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, cụ thể của từng kỹ năng công việc có thể quan sát được theo năng lực thực hiện. Các tiêu chí này phải được xây dựng trên kết quả đạt được chuẩn đầu ra; Các phiếu đánh giá phải được thiết kế trình bày đơn giản và khoa học, phải đánh giá được mức độ hoàn thành và mức độ năng lực của mỗi sinh viên sau khi học xong. Các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá phải được công bố trước khi thực hiện để sinh viên định hướng cùng với mục tiêu bài học.

- Để rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm, sinh viên cần tích cực, nỗ lực học tập và nghiên cứu các lĩnh vực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm chăm sóc giáo dục trẻ mầm non, giảng viên tích cực rèn luyện nghề cho sinh viên, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục mầm non trong công tác giáo dục nghề nghiệp cho sinh viên, có như vậy mới đáp ứng được nhu cầu về khả năng làm việc ngày càng cao của xã hội đối với sinh viên ngành giáo dục mầm non.

2.5.4. Xây dựng mô hình trường mầm non thực hành và tư vấn về nghề chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non tại Trường Đại học Phú Yên, Khoa Giáo dục mầm non

- Việc xây dựng trường mầm non thực

hành và xây dựng mạng lưới trường mầm non thực hành vệ tinh là một yếu tố rất quan trọng, tạo cơ hội cho sinh viên được thực hành trải nghiệm ở các môi trường khác nhau, hình thành và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp một cách ổn định như yêu cầu của cơ chế hình thành kỹ năng.

- Bên cạnh đó, nhà trường tạo điều kiện để Khoa Giáo dục mầm non được liên kết, hợp tác toàn diện với các trường mầm non công lập, quốc tế có chất lượng đã được thẩm định để tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu học hỏi các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm trong các môi trường tiên tiến, quốc tế. Trong khi chờ đợi việc xây dựng trường mầm non thực hành theo chủ trương, cần tìm kiếm 1 đến 2 trường mầm non công lập đủ điều kiện để trở thành trường mầm non thực hành của Trường Đại học Phú Yên. Như vậy, mọi hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của sinh viên Khoa Giáo dục mầm non tại trường thực hành sẽ được thực hiện sớm hơn, và tận dụng được cơ sở vật chất và con người của đơn vị hợp tác.

3. Kết luận

Nghề chăm sóc và giáo dục trẻ mầm

non có những yêu cầu cao về chuẩn nghề nghiệp, về đặc điểm phẩm chất và năng lực sư phạm. Trong quá trình đào tạo, việc phát triển năng lực và nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non là yếu tố cơ bản giúp sinh viên hình thành và phát triển nhân cách nghề đạt kết quả tốt nhất. Ở Trường Đại học Phú Yên, Khoa Giáo dục mầm non và đặc biệt là đội ngũ giảng viên đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành nghề cho sinh viên ngành giáo dục mầm non luôn quan tâm đến chất lượng đào tạo nghề cho sinh viên. Thực hiện đồng bộ các biện pháp chính là tăng cường phát triển năng lực nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm sẽ giúp sinh viên ngành giáo dục mầm non nâng cao nhận thức hiểu biết về nghề, những yêu cầu của nghề, hình thành và củng cố lòng tin yêu nghề, yêu trẻ em, xử lý linh hoạt trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ. Rèn luyện phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm còn giúp sinh viên không ngừng phát triển liên tục năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của mình, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với nghề giáo dục mầm non □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ GD và ĐT (2008), *Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non*
Bộ GD và ĐT (2012), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
Hồ Lam Hồng (2008), *Nghề giáo viên mầm non*, Nxb Giáo dục.
Lê Xuân Hồng (2002), *Những kỹ năng sư phạm mầm non*, Nxb Giáo dục.